

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ -ST

Ngày: 08/6/2018

V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Chiêu và bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên Toà: Ông Nguyễn Văn Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phí Thị Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2018/QĐST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 và quyết định hoãn phiên Tòa số: 20/2018/QĐST- HNGĐ ngày 29/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hải Y, sinh ngày 26/11/1994.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn M, sinh năm 1986

Đều hộ khẩu và địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ2, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (chị Y có mặt, anh M vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 27/02/2018 cũng như tại bản tự khai và tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn chị Phạm Thị Hải Y trình bày: Chị và anh Ngô Văn M kết hôn với nhau ngày 10/9/2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Đ2, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị kinh doanh trang trại nuôi lợn nhưng do lợn bị dịch tai xanh nên kinh tế gia đình chị bị thua lỗ hết vốn dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xúc phạm danh dự nhau và hơn nữa mỗi lần xảy ra xô xát anh M còn có hành vi dùng tay tát chị. Đến tháng 11/2014 âm lịch, chị không chịu nổi nên đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị ở tại thôn Đ1, xã Đ2 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, trong thời gian sống ly thân giữa chị Y và anh M không ai có trách nhiệm và nghĩa vụ với ai và cũng không liên lạc gì với nhau, gia đình hai bên nội, ngoại đã hòa giải nhưng không có kết quả. Chị xác định không còn tình cảm với anh M, vợ chồng chị đã mâu thuẫn trầm trọng nên chị xin được ly hôn anh Ngô Văn M.

Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012. Vì điều kiện kinh tế chị khó khăn hơn nữa chị không có nhà cửa ổn định nên chị không có khả năng nuôi cháu Huyền, quan điểm của chị là đồng ý để cho anh M nuôi con Ngô Khánh H và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Huyền cho anh M 500.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 6/2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh M trình bày: Anh hoàn toàn đồng ý với chị Y về điều kiện kết hôn cũng như hoàn cảnh kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh sống không hạnh phúc. Quan điểm của anh hoàn toàn đồng ý ly hôn chị Phạm Thị Hải Y. Về con chung: Anh và chị Y có một con chung là Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012. Hiện nay con Huyền đang ở với anh. Quan điểm của anh xin nuôi con Huyền.

Về tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa nhưng anh M không đến Tòa án.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hải Y được ly hôn anh Ngô Văn M.

Về quan hệ con chung: Xử giao con Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012 cho anh Ngô Văn M trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Hải Y về việc cấp dưỡng nuôi con 500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Y có quyền thăm nom con chung. Chị Y và anh M có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không phải giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Hải Y phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa.

Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Văn M là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Văn M.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Ngô Văn M kết hôn với nhau có đăng ký ngày 10/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đ2, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Ngô Văn M không tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ nhau cùng nhau chia sẻ thực

hiện công việc trong gia đình nên giữa chị Y và anh M đều bất đồng về suy nghĩ cũng như lối sống, hành động đều trái ngược nhau, do đó hai bên không quan tâm, không có trách nhiệm và nghĩa vụ với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ 11/2014 âm lịch đến nay. Anh Ngô Văn M không đến Tòa án tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không có mặt tại phiên Tòa chứng tỏ anh M bỏ mặc, không quan tâm đến chị Y thể hiện không thiện chí trong việc cải thiện tình trạng hôn nhân đang mâu thuẫn trong khi chị Y xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh M, kiên quyết xin ly hôn anh M và tại bản tự khai ngày 16/3/2018 anh M khai là quan điểm của anh M cũng đồng ý ly hôn chị Y. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh M đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Hải Y, xử cho chị Y được ly hôn anh M.

[2]. Về quan hệ con chung: Chị Y và anh M có một con chung là Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012. Anh M có nguyện vọng nuôi con và hiện nay con Huyền đang ở với anh M và hơn nữa anh M cũng có chỗ ở ổn định, do đó điều kiện để anh M trực tiếp nuôi con Đỗ Khánh H là phù hợp và đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đặc biệt là điều kiện cho cháu Ngô Khánh H phát triển về thể chất, đảm bảo việc học hành và các điều kiện khác phát triển về tinh thần của cháu Huyền. Vì vậy, cần giao con Ngô Khánh H cho anh Ngô Văn M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận sự tự nguyện của chị Y về việc cấp dưỡng nuôi con Ngô Khánh H cho anh Ngô Văn M 500.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 6/2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

[3]. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Y và anh M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Ngô Văn M có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 3 điều 228, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 điều 27 nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hải Y được ly hôn anh Ngô Văn M.

2. Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Ngô Văn M có một con chung là Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012. Xử giao con Ngô Khánh H, sinh ngày 11/7/2012 cho anh Ngô Văn M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Hải Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/ tháng, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Y có quyền

thăm nom con chung. Chị Y và anh M có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Y và anh M đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Hải Y phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Y đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0008608 ngày 16 tháng 3 năm 2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Chuyển số tiền chị Y đã nộp tạm ứng 300.000 đồng sang tiền án phí. Chị Phạm Thị Hải Y phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Hải Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Ngô Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải.
- Các đương sự.
- UBND xã Đ2.
- PKT Giám đốc.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

